TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **23**/2023/QĐCNTTLH	*Sơn Dương, ngày 24 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Nguyễn Ngọc B. và anh Trần Chung K..

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn ly hôn đề ngày 22 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của: Chị Nguyễn Ngọc B. với anh Trần Chung K..

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Ngọc B., sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã S, huyện S, Tuyên Quang.

- Người bị kiện: Anh Trần Chung K., sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện S, Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc B. và anh Trần Chung K. nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Cháu Trần Tuệ A, sinh ngày 30/12/2016 cho chị Nguyễn Ngọc B. là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. anh

Trần Chung K. không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Nguyễn Ngọc B. và anh Trần Chung K. xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện S;
- UBND xã S. (Nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

Tạ Hồng Chiến